

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

(Áp dụng cho Khóa 18)

Loại hình Đào tạo: Chính quy

I. Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh (Mã số: 52340101)

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO:

1- Về kiến thức:

Chương trình đào tạo Cử Nhân Quản Trị Kinh Doanh có kiến thức cơ bản về kinh tế, xã hội, quản trị kinh doanh, để có thể hoạch định ra các chiến lược kế hoạch phát triển lâu dài cho các doanh nghiệp đồng thời biết tổ chức quản lý để đưa doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả, khắc phục được rủi ro trong kinh doanh.

2-Về kỹ năng, thái độ và đạo đức nghề nghiệp:

Chương trình đào tạo cho sinh viên có những kỹ năng chuyên sâu về các lãnh vực liên quan đến quản trị doanh nghiệp như sản xuất, dự án, công nghệ, marketing, hành chính văn phòng, tài chính kế toán, ngoại thương...kết hợp với một số kỹ năng bổ trợ như công nghệ thông tin và ngoại ngữ chuyên ngành trong công tác quản trị.

Bên cạnh đó chương trình cũng đặt mục tiêu xây dựng cho sinh viên khi ra trường có thái độ phục vụ tốt, đạo đức nghề nghiệp cao qua việc hình thành các môn học, hội thảo chuyên đề về các vấn đề có liên quan.

3-Về khả năng công tác:

Chương trình trang bị cho sinh viên kiến thức, khả năng và phẩm chất để khi sinh viên ra trường có thể hội nhập ngay vào môi trường công tác ở bất kỳ cương vị, lãnh vực quản lý nào, sinh viên chỉ cần một thời gian ngắn làm quen với tình hình thực tế của doanh nghiệp thì có thể nắm bắt nhanh nội dung công tác có liên quan và giải quyết có hiệu quả công việc của mình.

2. THỜI GIAN ĐÀO TẠO : 4 năm (8 học kỳ)

3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA : 202 đơn vị học trình

4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH : sinh viên tốt nghiệp tú tài, trúng tuyển kỳ thi đại học theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo và của Trường ĐH DL Văn Lang-khối A và D

5. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP: chính quy tập trung, thi tốt nghiệp hoặc bảo vệ đề tài.

Điều kiện tốt nghiệp: theo quy chế đào tạo 25/2006 hiện hành

6. **THANG ĐIỂM** : 10/10

7. **NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH** :

7.1 KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG : **76 ĐVHT**

7.1.1- Lý luận Mac-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh : **15 Đvht**

TT	Môn học	ĐVHT
1	<u>Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin</u>	7.5
2	<u>Tư tưởng Hồ Chí Minh</u>	3
3	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	4.5
	Tổng cộng	15

7.1.2 - Khoa Học Xã Hội : **11 Đvht**

TT	Môn học	ĐVHT
1	<u>Pháp Luật Đại Cương</u>	3
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2
3	<u>Địa lý Kinh Tế Việt Nam</u>	3
4	Môi trường và con người	3
	Tổng cộng	11

7.1.3 - Nhân Văn – Nghệ Thuật: **2 Đvht**

TT	Môn học	ĐVHT
1	<u>Đạo Đức Kinh Doanh</u>	2
	Tổng cộng	2

7.1.4 – Ngoại Ngữ: **34 Đvht**

TT	Môn học	ĐVHT
1	<u>Anh Văn</u>	34
	Tổng cộng	34

7.1.5 – Toán – Tin học – Khoa học tự nhiên: **14 Đvht**

TT	Môn học	ĐVHT
1	<u>Toán Cao Cấp</u>	6
2	<u>Lý Thuyết Xác Suất & Thống kê toán</u>	4

3	<u>Tin Hoc Dai Cuong</u>	4
	Tổng cộng	14

7.1.6 – Giáo dục Thể chất: 6 đvht

7.1.7 – Giáo dục Quốc phòng : 165 tiết

7.2 KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP : 126 ĐVHT

7.2.1- Kiến Thức Cơ sở ngành: 23 Đvht

TT	Môn học	ĐVHT
1	<u>Kinh Tế Vi Mô</u>	4
2	<u>Kinh Tế Vi Mô</u>	4
3	<u>Marketing căn Bản</u>	4
4	<u>Nguyên lý Kế Toán</u>	4
5	<u>Kinh Tế Lương</u>	4
6	<u>Luật Kinh Tế</u>	3
	Tổng cộng	23

7.2.2 – Kiến thức ngành :

TT	Môn học	ĐVHT
1	<u>Quản Trị Học</u>	4
2	<u>Quản trị Chiến Lược</u>	4
3	Quản trị Nhân lực	4
4	Quản trị Tài chính	4
5	Quản trị Chất lượng	3
6	Quản trị Hành chính Văn phòng	2
7	Quản trị Sản xuất	3
8	Chiến lược Tài chính trong kinh doanh	4
9	Nghiên cứu Marketing	3
10	Quản trị Marketing	3
11	Kế toán Quản trị	4
12	Tin học Quản trị	4
13	Quản trị dự án	3
14	Tâm lý Quản trị	3
15	Kế toán tài chính (DN1)	3
16	Kế toán chi phí giá thành (DN2)	3

17	Kế toán Công ty (DN3)	3
18	Thị trường chứng khoán	3
19	Nghiệp vụ vận tải & Bảo hiểm ngoại thương	2
20	Kiểm toán	3
	Tổng cộng	65

7.2.3 – Kiến thức bổ trợ :

22 Đvht

TT	Môn học	ĐVHT
1	Kinh doanh quốc tế	3
2	Thuế	3
3	Tiền tệ ngân hàng	3
4	Quản trị rủi ro&Bảo hiểm trong kinh doanh	3
5	Quan hệ kinh tế quốc tế	3
6	<u>Kỹ thuật Ngoại thương&Thanh Toán Quốc Tế</u>	3
7	Hệ thống thông tin	4
	Tổng cộng	22

7.2.4 – Thực tập và làm Khóa luận (hoặc thi Tốt nghiệp):

16 Đvht

TT	Môn học	ĐVHT
1	Thực tập	4
2	Thi tốt nghiệp hoặc khóa luận	12
3	Thi tốt nghiệp chính trị	4
	Tổng cộng	16

8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY :

STT	MÔN HỌC	ĐVHT	STT	MÔN HỌC	ĐVHT
-----	---------	------	-----	---------	------

HỌC KỲ 1

1	Những nguyên lý cơ bản của CNML1	3
---	----------------------------------	---

HỌC KỲ 2

1	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2
---	---------------------------------	---

2	Kinh Tế Vi Mô (NLKT2)	4
3	Pháp Luật Đại Cương	3
4	Toán Cao Cấp C1	4
5	Đạo Đức Kinh Doanh	2
6	Anh văn 1 (Khối Kinh tế)	5
7	Giáo Dục Quốc Phòng	0
8	Nhập Môn Quản Trị Học	4

TỔNG 25

2	Địa Lý Kinh Tế Việt Nam	3
3	Toán Cao Cấp C2	2
4	Quản Trị Hành Chánh Văn Phòng	2
5	Tin Học Đại Cương	4
6	Anh văn 2 (Khối Kinh tế)	5
7	Những nguyên lý cơ bản của CNML2	4.5
8	Kinh Tế Vi Mô (NLKT1)	4

TỔNG 26.5

HỌC KỲ 3

1	Hệ Thống Thông Tin	4
2	Nguyên Lý Kế Toán	4
3	Lý Thuyết Xác Suất và TK Toán	4
4	Môi Trường Và Con Người	3
5	Marketing Căn Bản	4
6	Anh văn 3 (Khối Kinh tế)	5
7	Giáo dục thể chất	

TỔNG 24

HỌC KỲ 4

1	Nghiên Cứu Marketing	3
2	Luật Kinh Doanh	3
3	Kinh Tế Lượng	4
4	Quản Trị Sản Xuất	3
5	Tư Tưởng Hồ Chí Minh	3
6	Anh văn 4 (Khối Kinh tế)	5
7	Tin Học Quản Trị 1	4
8	Kế Toán Tài Chính-(D.Nghiệp 1)	3

TỔNG 28

HỌC KỲ 5

1	Quản Trị Tài Chính	4
2	Kinh Doanh Quốc Tế	3
3	Kế Toán Chi Phí Giá Thành-DN2	3
4	Quản Trị Rủi Ro & Bảo Hiểm KD	3
5	Quan Hệ Kinh Tế Quốc Tế (NT1)	3
6	Lý Thuyết Tiền Tệ Ngân Hàng	3
7	Quản Trị Tiếp Thị	3
8	Anh văn 5 (Khối Kinh tế)	5
9	Quản Trị Chất Lượng	3

TỔNG 30

HỌC KỲ 6

1	Kế Toán Quản Trị	4
2	Chiến Lược Chính Sách K.Doanh	4
3		
4	Kế Toán Công Ty-(D.Nghiệp 3)	3
5	Kỹ Thuật Ng.Thương&TT Q.Tê-NT2	3
6	Đường lối CM của ĐCSVN	4.5
7	Thị Trường C.Khoán	3
8	Anh văn 6 (Khối Kinh tế)	4

TỔNG 25.5

HỌC KỲ 7

1	Quản Trị Dự án	3
2	Quản Trị Nhân Lực	4
3	Tâm Lý Quản Trị	3
4	Chiến Lược Tài Chính Trong KD	4
5	Ng. Vụ Vận Tải Bảo Hiểm Ng. Thương	2
6	Thuế	3
7	Kiểm Toán	3
8	Anh văn 7	5
TỔNG		27

HỌC KỲ 8

1	Thi tốt nghiệp/ Khóa luận tốt nghiệp	12
2	Thực tập tốt nghiệp	4
3	Thi TN chính trị	4
TỔNG		16

9. MÔ TẢ VẤN TẮT NỘI DUNG VÀ KHỐI LƯỢNG CÁC HỌC PHẦN**9.1. Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac-Lenin 7.5 đvht**

Nội dung ban hành tại Quyết định số 45/2002/QĐ-BGD&ĐT, ngày 29/10/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo Dục & Đào Tạo

9.2. KINH TẾ VI MÔ

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp.

Giới thiệu các kiến thức cơ bản và cơ sở về hoạt động của nền kinh tế thị trường thông qua việc phân tích các quy luật kinh tế cơ bản cũng như quy luật cung cầu, quy luật cạnh tranh. Học phần còn đề cập đến hành vi của các thành viên trong một nền kinh tế: người tiêu dùng, doanh nghiệp và chính phủ. Qua đó sinh viên sẽ được trang bị công cụ phân tích để hiểu và có thể áp dụng khi học các học phần tiếp theo.

9.3. PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: không

Học phần giới thiệu các khái niệm, các phạm trù chung cơ bản nhất về Nhà nước và pháp luật dưới góc độ khoa học quản lý. Trên cơ sở đó, đi vào phân tích : cấu trúc bộ máy Nhà Nước cũng như chức năng, thẩm quyền và địa vị pháp ý của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước

CHXHCN Việt Nam; Tính chất pháp lý và cơ cấu của hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật; Một số nội dung cơ bản của Luật hành chính, Luật dân sự, Luật hình sự.

9.4. TOÁN CAO CẤP

6 đvht

Điều kiện tiên quyết: không

Học phần cung cấp kiến thức đại cương về tập hợp, quan hệ và logic suy luận, cũng như các kiến thức cơ bản về Đại số tuyến tính và Giải tích toán học thực sự cần thiết cho việc tiếp cận với các mô hình phân tích quá trình ra quyết định trong kinh tế và quản lý: Không gian vectơ số học n chiều; Ma trận và định thức; Hệ phương trình tuyến tính; Dạng toàn phương; Hàm số và giới hạn; Phép toán vi phân đối với hàm số một biến số; Hàm nhiều biến và hàm ẩn; Các bài toán cực trị; Phép tính tích phân; Phương trình vi phân; Phương trình sai phân.

9.5. ĐẠO ĐỨC KINH DOANH

2 đvht

Hoàn thiện kiến thức về phẩm chất đạo đức trong kinh doanh, là phẩm chất cần thiết cho các doanh nhân ngày nay để doanh nghiệp thành công và góp phần phát triển kinh tế nước nhà bao gồm các khái niệm về đạo đức kinh doanh, lịch sử đạo đức kinh doanh, các phạm trù và các chuẩn mực đạo đức, đạo đức trong giao tiếp kinh doanh nhất là các đạo đức cụ thể trong thành lập, hoạt động hoặc khi chấm dứt một doanh nghiệp.

9.6. TIẾNG ANH

10 đvht

Đây là nội dung ngoại ngữ cơ bản nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngữ pháp, các kỹ năng giao tiếp thông dụng cùng với vốn từ vựng cần thiết cho giao tiếp và kinh doanh. Yêu cầu đạt trình độ trung cấp đối với những sinh viên đã hoàn thành chương trình 7 năm ở bậc trung học.

9.7. GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG

Nội dung ban hành tại Quyết định số 12/2000/QĐ-BGD&ĐT, ngày 9/5/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9.8. TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp

Học phần trang bị cho sinh viên khối ngành kinh tế-Quản trị kinh doanh những kiến thức cơ bản về tin học xét trên quan điểm của người ứng dụng. Học phần đề cập đến 5 khối kiến thức: 1) Một số vấn đề cơ bản về tin học và máy tính. 2) Các hệ điều hành MS-DOS và WINDOWS. 3) Soạn thảo văn bản trên máy tính. 4) Sử dụng bảng tính Excel. 5) Sử dụng các

dịch vụ cơ bản của INTERNET. Học phần giúp sinh viên nâng cao kỹ năng sử dụng vi tính và các phần mềm thông dụng nhất

9.9. KINH TẾ CHÍNH TRỊ 1

4 đvht

Nội dung ban hành tại Quyết định số 45/2002/QĐ-BGD&ĐT, ngày 29/10/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9.10. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

2 đvht

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, nền tảng về nghiên cứu khoa học để phục vụ cho ngành học. Kết thúc môn học sinh viên có thể :

- Hiểu các khái niệm cơ bản liên quan đến khoa học và nghiên cứu khoa học
- Xây dựng đề cương nghiên cứu cho 1 vấn đề cụ thể thông qua bài tập nhóm.
- Tiến hành các bước nghiên cứu đối với 1 đề tài cụ thể.

Trình bày 1 công trình nghiên cứu (tiểu luận môn học, đề tài NCKH, khóa luận tốt nghiệp...) theo đúng yêu cầu của một công trình nghiên cứu khoa học

9.11. KINH TẾ VĨ MÔ

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp, kinh tế vi mô I.

Giới thiệu một số khái niệm cơ bản của kinh tế vĩ mô bao gồm: Đo lường tổng sản lượng và mức giá của nền kinh tế; Mô tả hành vi của nền kinh tế trong dài hạn; các nhân tố qui định tăng trưởng kinh tế, thất nghiệp và lạm phát trong dài hạn; Giới thiệu những tư tưởng chính về tổng cung, tổng cầu và cân bằng kinh tế vĩ mô; Lạm phát và thất nghiệp trong ngắn hạn; Giới thiệu các vấn đề kinh tế vĩ mô của nền kinh tế mở bao gồm cán cân thanh toán, tỷ giá hối đoái và các chính sách thương mại.

9.12. ĐỊA LÝ KINH TẾ

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Học cùng hoặc sau các môn Triết học, Kinh tế chính trị

Môn học gồm 9 chương, nội dung nêu lên các đối tượng và phương pháp nghiên cứu địa lý kinh tế trong tổng thể kinh tế thế giới và đông Nam Á. Tài nguyên, dân cư, lao động Việt Nam, hệ thống lãnh thổ kinh tế xã hội VN và lý luận cân bằng về tổ chức lãnh thổ : nông, lâm, ngư, nghiệp. Tổ chức lãnh thổ công nghiệp và lãnh thổ dịch vụ VN.

9.13. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 1

Nội dung ban hành tại Quyết định số 3244/QĐ-BGD&ĐT ngày 12/9/1995 và quyết định số 1262/QĐ-BGD&ĐT ngày 12/4/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9.14. QUẢN TRỊ HỌC

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế vi mô I, Kinh tế vĩ mô I.

Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về quản trị và sự vận dụng thực tiễn doanh nghiệp của nó như: Khái niệm và bản chất của quản trị; Nhà quản trị; Môi trường quản trị; Các lý thuyết quản trị (cổ điển và hiện đại); Các chức năng của quản trị: hoạch định, tổ chức, giám đốc/điều hành, kiểm tra/kiểm soát. Học phần còn cập nhật mới một số vấn đề mới của quản trị học hiện đại như quản trị thông tin và ra quyết định, quản trị sự đổi mới/thay đổi, quản trị xung đột, quản trị rủi ro và cơ hội của doanh nghiệp.

9.15. KINH TẾ CHÍNH TRỊ 2

4 đvht

Nội dung ban hành tại Quyết định số 45/2002/QĐ-BGD&ĐT, ngày 29/10/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9.16. CHỦ NGHĨA XH KHOA HỌC

4 đvht

Nội dung ban hành tại Quyết định số 34/2003/QĐ-BGD&ĐT, ngày 31/7/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9.17. LÝ THUYẾT XÁC SUẤT VÀ THỐNG KÊ TOÁN

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp, Tin học đại cương, Kinh tế chính trị Mác-Lenin, Kinh tế vi mô I, Kinh tế vi mô II.

Học phần được cơ cấu thành hai phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng có liên quan chặt chẽ về mặt nội dung:

- Phần lý thuyết xác suất giới thiệu tính qui luật của các hiện tượng ngẫu nhiên.
- Phần thống kê bao gồm các nội dung: Cơ sở lý thuyết về điều tra chọn mẫu, một phương pháp được dùng khá phổ biến trong điều tra, khảo sát các dữ liệu kinh tế và điều tra xã hội học; Các phương pháp ước lượng và kiểm định giả thuyết thống kê trong nghiên cứu các vấn đề thực tế nói chung và các vấn đề kinh tế nói riêng.

9.18. DÂN SỐ & MÔI TRƯỜNG

3 đvht

Nội dung gồm có : Khái niệm về dân số, môi trường, nhân tố môi trường và các mức độ tổ chức của sinh giới, các nền sản xuất mà con người đã trải qua và các cuộc cách mạng mà con người thực hiện. Vấn đề ô nhiễm, tài nguyên đối với dân số, nguy cơ khủng hoảng môi trường và các biện pháp khắc phục

9.19. MARKETING CĂN BẢN

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế vi mô I, Kinh tế vĩ mô I.

Học phần cung cấp những hiểu biết và kiến thức căn bản về những nguyên lý Marketing và vận dụng chúng vào thực tiễn doanh nghiệp như: Hệ thống thông tin và nghiên cứu Marketing; Môi trường Marketing và thị trường các doanh nghiệp; Nhận dạng nhu cầu và hành vi khách hàng; Phương pháp luận nghiên cứu Marketing và nguyên lý ứng xử của doanh nghiệp với thị trường gồm: các chiến lược thị trường, các chính sách Marketing căn bản và tổ chức quản trị Marketing của doanh nghiệp.

9.20. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 2

Nội dung ban hành tại Quyết định số 3244/QĐ-BGD&ĐT ngày 12/9/1995 và quyết định số 1262/QĐ-BGD&ĐT ngày 12/4/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9.21. LUẬT KINH TẾ

3 đvht

- Luật doanh nghiệp và phá sản doanh nghiệp.
- Luật về hợp đồng kinh tế và hợp đồng thương mại
- Luật về thông phiếu, các phương tiện hỗ trợ trong kinh doanh
- Luật về tranh chấp và tố tụng trong kinh doanh.

9.22. NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Kinh tế vi mô I, Kinh tế vĩ mô I.

Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về lý thuyết kế toán: Các khái niệm, bản chất, đối tượng, mục đích, chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu của kế toán; Các phương pháp kế toán; Quá trình thu thập, ghi chép số liệu kế toán, trình tự kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu; Các hình thức kế toán; Nội dung và các hình thức tổ chức công tác kế toán.

9.23. KINH DOANH QUỐC TẾ

2 đvht

Nội dung bao gồm 8 chương về các vấn đề sau : Toàn cầu hoá và dị biệt quốc gia trong kinh doanh quốc tế, môi trường thương mại và đầu tư toàn cầu. Hệ thống tài chính quốc tế, Quản trị chiến lược kinh doanh quốc tế, quản trị sản xuất toàn cầu và nghiên cứu phát triển.

9.24. KINH TẾ LƯỢNG

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Lý thuyết xác suất thống kê toán, Toán cao cấp, Kinh tế vi mô I, Kinh tế vĩ mô I, Tin học đại cương.

Học phần cung cấp các kỹ thuật ước lượng, hiệu chỉnh mô hình hồi qui một phương trình, cách phân tích tính đúng đắn về mặt kỹ thuật cũng như kinh tế của mô hình. Học phần còn trang bị cho sinh viên cách vận dụng các công cụ phân tích định lượng vào một số vấn đề kinh tế, quản trị kinh doanh cơ bản trên cơ sở sử dụng phần mềm chuyên dùng và cơ sở dữ liệu của Việt Nam.

9.25. LỊCH SỬ ĐẢNG CSVN

4 đvht

Nội dung ban hành tại Quyết định số 41/2003/QĐ-BGD&ĐT, ngày 27/8/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9.26. LOGIC HỌC

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Triết học Mác - Lênin

Nội dung gồm 3 chương trình bày về đại cương lôgic học, các quy luật cơ bản của tư duy, các hình thức cơ bản của tư duy.

9.27. TIN HỌC QUẢN TRỊ 1

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Tin học đại cương

Nội dung học về Microsoft Access căn bản : Nhập môn Access (giao diện, 7 thành phần và thao tác với các tập tin hoặc cửa sổ con), Table- các thành phần của 1 table, Query (khái niệm và các bước tạo), Form- cấu trúc của 1 report- các controls.

9.28. TIN HỌC QUẢN TRỊ 2

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Tin học đại cương, Tin Học Quản Trị 1

Nội dung học về Microsoft Excel nâng cao: Dò tìm hai chiều, phân tích và xử lý biến động khi xếp lại bảng, Lập bảng tính trống, thống kê dữ liệu và vẽ biểu đồ. Phân tích kinh doanh, bảng phân tích độ nhạy 2 chiều, dùng goal seek để tính điểm hoà vốn, tính tỷ lệ tăng trưởng cho 1 dự án tương lai.

9.29. TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH

18 đvht

Chia làm 4 học phần:

+Tiếng Anh CN 1

4 đvht

Điều kiện tiên quyết : Sinh viên phải có trình độ A

Lý thuyết QTKD bằng nguyên bản tiếng Anh : Ba thành tố của nền kinh tế, Quản trị học, Cơ cấu doanh nghiệp, Công tác động viên, Quản lý và phân loại, Tuyển dụng, Quan hệ lao động.

+Tiếng Anh CN 2 4 đvht

Điều kiện tiên quyết : Anh văn tổng quát, Anh văn Chuyên ngành QT 1

Lý thuyết QTKD bằng nguyên bản tiếng Anh : Sản xuất, chất lượng sản phẩm, tiếp thị, quảng cáo, chiến lược khuyến mãi, kế toán tài chính, Ngân hàng.

+Tiếng Anh CN 3 5 đvht

Điều kiện tiên quyết : Anh văn Tổng quát , Anh văn Chuyên ngành QT 1, 2

Lý thuyết QTKD bằng nguyên bản tiếng Anh: cổ phiếu, trái phiếu, hợp đồng giao sau và các phát sinh, cơ cấu thị trường và cạnh tranh, tiếp quản và hợp nhất doanh nghiệp, nhân công và hiệu suất, qui tắc kinh doanh, vai trò của chính quyền.

+Tiếng Anh CN 4 5 đvht

Điều kiện tiên quyết : Anh văn Tổng quát, Anh văn Chuyên ngành QT 1, 2, 3

Lý thuyết QTKD bằng nguyên bản tiếng Anh : Tiền tệ và thuế, Trao đổi ngoại hối, Chu kỳ kinh doanh, Lý thuyết Keynes và chủ nghĩa trọng tiền, Thương mại Quốc tế, Nền kinh tế và sinh thái, Kỹ thuật thông tin và thương mại điện tử, Doanh nhân và vốn đầu tư.

9.30. QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH 4 đvht

Điều kiện tiên quyết : Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô, nguyên lý kế toán

Nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản về quản lý tài chính DN, các kỹ năng cần thiết để phân tích và thực hiện quá trình ra quyết định tài chính. Mục đích và nhiệm vụ của quản trị tài chính, Phương pháp xác định hiệu quả tài chính hay hoạch định lợi nhuận, Điểm hòa vốn và ứng dụng trong hoạch định KD, Phương pháp đồ thị trong quản lý DN, Mua bán trả chậm trong KD-Chi phí chiếm dụng vốn, Quản lý hàng tồn kho, So sánh các phương pháp FIFO, LIFO , Báo cáo kết toán của DN, Bảng cân đối tài sản, Ứng dụng trong hoạch định trực tuyến trong Quản trị Tài chính-Vấn đề tối đa hóa lợi nhuận, Phân tích đánh giá chất lượng sản phẩm qua các chỉ tiêu tài chính và các nguyên tắc chung để giải quyết các tình huống .

9.31. QUẢN TRỊ SẢN XUẤT 3 đvht

Để lập kế hoạch sản xuất, kế hoạch sử dụng các nguồn lực vào sản xuất, nắm vững kỹ thuật tính toán nhu cầu vật tư, nhu cầu máy móc thiết bị, nhu cầu nhân lực. Dự báo trong quản trị sản xuất, Hoạch định các nguồn lực và lịch trình sản xuất trong doanh nghiệp. Quản trị tồn kho và Lựa chọn địa điểm cho doanh nghiệp.

9.32. QUẢN TRỊ HÀNH CHÍNH VĂN PHÒNG

2 đvht

Các nguyên tắc Quản trị Hành chính của Fayol; 4 tình huống giải quyết theo tổ. Giải quyết các tình huống – Rút kinh nghiệm bản thân. Văn bản pháp quy – Văn bản Hành chính. Uy quyền và Phân quyền. Tờ trình – Hợp đồng kinh doanh. Khung cảnh văn phòng (nhiệt độ, âm thanh, màu sắc,...) – Bố trí nhân viên. Chức năng quản trị văn phòng – Quản trị thông tin: Công văn đến – đi, Hồ sơ, Quản trị thời gian – Sử dụng các thiết bị văn phòng. Thư kinh doanh – Thư xin việc. Giao tế nhân sự: danh thiếp, thiệp mời, vị trí cờ, vị trí trên bàn hội nghị, vị trí trên ô tô,...

9.33. NGHIÊN CỨU MARKETING

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Marketing căn bản

Xác định vấn đề tiếp thị cần nghiên cứu, lập kế hoạch nghiên cứu, chọn lựa các phương pháp nghiên cứu, các phương pháp chọn mẫu, phương pháp xây dựng bảng câu hỏi, thu thập và xử lý thông tin.

9.34. KẾ TOÁN TÀI CHÍNH

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Nguyên lý kế toán.

Kế toán các nghiệp vụ cơ bản phát sinh trong doanh nghiệp : vốn bằng tiền và đầu tư ngắn hạn, hàng tồn kho, tài sản cố định hữu hình và vô hình, tiền lương và bảo hiểm xã hội, mua bán hàng hóa và xác định kết quả kinh doanh.

9.35. QUAN HỆ KINH TẾ QUỐC TẾ

3 đvht

Trang bị những kiến thức cơ bản, hình thức của kinh tế đối ngoại và khả năng phát triển kinh tế đối ngoại của Việt Nam, các quan hệ kinh tế giữa các nước, các chính sách và tình hình phát triển kinh tế đối ngoại của các nước, hình thức kinh tế đối ngoại và chính sách ngoại thương của các nước trên Thế giới để đầu tư quốc tế.

9.36. TIỀN TỆ NGÂN HÀNG

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Kinh doanh quốc tế

Nội dung bao gồm : các hình thái tiền tệ, quá trình phát triển và chế độ lưu thông tiền tệ. Lạm phát sự phát triển của khái niệm lạm phát trong điều kiện của nền kinh tế thị trường hiện đại:

nguyên nhân và các giải pháp khắc phục. Tín dụng: bản chất, hình thức, chức năng và vai trò của tín dụng, hệ thống ngân hàng trung ương, ngân hàng thương mại

9.37. QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC

4 đvht

Điều kiện tiên quyết : Quản trị học, Marketing căn bản, Kinh tế vĩ mô, kinh tế vi mô.

Môn học được chia thành 8 chương cung cấp những kiến thức căn bản về những nguyên lý quản trị chiến lược và sự vận dụng thực tiễn doanh nghiệp của nó như : Những khái niệm cơ bản về chiến lược và quản trị chiến lược; Các giai đoạn phát triển của quản trị chiến lược; Mô hình nguyên lý quản trị chiến lược của doanh nghiệp có mục tiêu dài hạn, bao gồm : hoạch định chiến lược, tổ chức thực hiện chiến lược, đánh giá kiểm soát và điều chỉnh, thay đổi chiến lược của doanh nghiệp dưới những điều kiện môi trường, thị trường và nguồn nhân lực xác định của doanh nghiệp

9.38. QUẢN TRỊ CHẤT LƯỢNG

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Quản trị học

Nội dung nghiên cứu của quản trị chất lượng về một số tiêu chuẩn quốc tế về hệ thống quản lý trên thế giới hiện nay : (ISO 9000, TQM, ISO 14000, SA 8000, HACCP, ISO 9000 & TQM, tính triết lý và việc áp dụng ISO 9000 & TQM tại Việt Nam. Những bài học có tính nguyên tắc khi xây dựng hệ thống QLCL. Các khái niệm về chất lượng, tính hữu dụng của sản phẩm, Chi phí ẩn của sản xuất kinh doanh, kiểm soát và đánh giá chất lượng, áp dụng TQM & ISO 9000 trong các tổ chức và doanh nghiệp Việt Nam

9.39. KẾ TOÁN CHI PHÍ VÀ GIÁ THÀNH

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Kế Toán tài chính

Nội dung bao gồm Kế toán về hạch toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm. Hạch toán phân bổ chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung. Hạch toán tổng hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm. Phương pháp tính giá thành theo đơn hàng. Phương pháp tính giá thành theo quá trình sản xuất.

9.40. KẾ TOÁN QUẢN TRỊ

4 đvht

Điều kiện tiên quyết : Quản trị học, Nguyên lý Kế toán

Nội dung nhằm xác định rõ mục đích bản chất, chức năng, nội dung của kế toán quản trị, thời giá và trị giá tương đương của tiền tệ, Chuỗi niên kim và trị giá tương đương của chuỗi niên kim, giải quyết một số tình huống điển hình trong kinh doanh đầu tư, các phương pháp khấu hao, phương pháp hoàn vốn, phương pháp hiện giá thuần, nội suất thu nhập (Internal rate of return), đòn cân định phí và đòn cân nợ. Nắm và áp dụng các phương pháp dự toán, cung cấp các thông tin cho quá trình ra quyết định ngắn hạn và dài hạn của DN.

9.41. QUẢN TRỊ MARKETING

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Quản trị học, Marketing căn bản

Nội dung bao gồm :Khái niệm về Quản trị Marketing, các quan điểm quản trị Marketing, các mục tiêu của hệ thống tiếp thị. Phân tích hành vi khách hàng. Phân tích các cơ hội thị trường. Nghiên cứu và lựa chọn thị trường mục tiêu để hoạch định chiến lược Marketing. Marketing Mix và môi trường tiếp thị. Quản trị chiến lược sản phẩm, chiến lược giá, chiến lược phân phối, chiến lược chiêu thị, chiến lược tiếp thị cạnh tranh. Thực hiện & Kiểm tra Marketing

9.42. KỸ THUẬT NGOẠI THƯƠNG VÀ THANH TOÁN QT

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Kinh tế vĩ mô, tiền tệ-ngân hàng, kinh doanh quốc tế , Quan hệ kinh tế quốc tế.

Giúp sinh viên hiểu sâu về các lĩnh vực : tỷ giá hối đoái, các nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ, buôn bán quốc tế, các phương tiện thanh toán quốc tế, các phương thức thanh toán quốc tế.

9.43. THUẾ VỤ

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Pháp Luật đại cương

Khái quát nguyên tắc cơ bản về thuế và trình bày hướng dẫn về các pháp luật thuế đang áp dụng tại Việt Nam. Sự phát triển của thuế và hệ thống thuế của các nước hiện nay. Sự hình thành và phát triển hệ thống thuế ở Việt Nam. Công tác đăng ký thuế và cấp mã số thuế. Các loại lệ phí có tính chất thuế. Thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao..... Chế độ thu về sử dụng vốn ngân sách nhà nước và Tình hình ký kết và thực hiện hiệp định tránh đánh thuế hai lần ở Việt Nam

9.44. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH – AB

3 đvht

Nội dung ban hành tại Quyết định số 35/2003/QĐ-BGD&ĐT, ngày 31/7/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9.45. CHIẾN LƯỢC TÀI CHÍNH TRONG KD – AB

4 đvht

Điều kiện tiên quyết : Quản trị Tài Chính

Tình hình chung về hoạt động KD => Xu thế hội nhập và toàn cầu hóa. Nhu cầu đội ngũ nhà quản trị KD có năng lực vững mạnh về tài chính. Ý niệm chung về vấn đề chiến lược => một số chiến lược tổng quát. Các chiến lược tài chính trong hoạt động KD: chiến lược tiết kiệm vốn. Chiến lược khai dụng chi phí biên tế. Chiến lược tối đa hóa lợi nhuận. Tối đa hóa lợi nhuận và ứng dụng hoạch định trực tuyến. Chiến lược tung sản phẩm mới ra thị trường. Chiến lược đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật. Chiến lược huy động vốn. Chiến lược bám trụ để tồn tại. Chiến lược dương đông kích tây. Chiến lược điệu hổ ly sơn.

9.46. QUẢN TRỊ NHÂN LỰC – AB

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Quản trị học, kinh tế vi mô, vĩ mô.

Nội dung : phân tách công việc, hoạch định, tuyển mộ, tuyển chọn đào tạo, phát triển, đánh giá thành tích công tác, lãnh đạo (sử dụng, duy trì, động viên...) lương bổng, đãi ngộ, và tạo mọi điều kiện thuận lợi để cho nhân viên thoả mãn với công việc nhằm đạt được mục tiêu chiến lược định hướng viễn cảnh của tổ chức

9.47. QUẢN TRỊ DỰ ÁN – A

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Quản trị học và môn Kế toán Quản trị.

Nội dung : phân lý luận cơ bản về vấn đề đầu tư và dự án đầu tư, phương pháp xác định hiệu quả tài chính của một dự án, nội dung nghiên cứu tiền khả thi và nghiên cứu khả thi, phân tích kỹ thuật công nghệ và nghiên cứu tổ chức quản trị thực hiện dự án. Phân tích tài chính, kinh tế xã hội để lập một dự án đầu tư và thẩm định đánh giá một dự án đầu tư.

9.48. KỸ THUẬT SOẠN THẢO VĂN BẢN – A

2 đvht

Điều kiện tiên quyết : Pháp luật ĐC và Quản trị hành chính văn phòng.

Nội dung gồm 2 phần soạn thảo văn bản và soạn thảo hợp đồng, Soạn thảo văn bản hành chính và thư tín thương mại. Phương pháp soạn thảo văn bản về thể thức và nội dung. Những vấn đề chung về các loại Hợp đồng : HĐ dân sự, HĐ kinh tế thương mại, HĐ ngoại thương, HĐ trong quan hệ đầu tư với nước ngoài, HĐ lao động

9.49. PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG KD – A

3 đvht

Nội dung bao gồm 5 chương liên quan đến việc phân tích các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp bao gồm phân tích kết quả kinh doanh, các yếu tố của sản xuất kinh doanh, phân tích chi phí, lợi nhuận và hiệu quả hoạt động kinh doanh.

9.50. TÂM LÝ QUẢN TRỊ – A

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Triết học

Nội dung bao gồm ý nghĩa và bản chất của Tâm lý học đối với hoạt động Quản trị. Đặc điểm Tâm lý người lao động, những yêu cầu Tâm lý đối với người cán bộ lãnh đạo và Quản trị (Nhân cách nhà Quản trị). Nhóm và Lãnh đạo nhóm, giao tiếp trong nhóm xã hội.

9.51. NGHỆ THUẬT LÃNH ĐẠO – A

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Các môn cơ bản về quản trị

Nội dung gồm 10 chương trình bày về hành vi ứng xử của con người, các lý thuyết động viên, cách truyền thông và quyết định nhóm. Nghệ thuật lãnh đạo, giải quyết các mâu thuẫn xung đột qua thương lượng, xây dựng bầu không khí văn hóa trong tổ chức. Các phương pháp, chiến lược, phong cách để lãnh đạo nhóm, tổ chức hoàn thành các mục tiêu đề ra.

9.52. NGHIỆP VỤ VẬN TẢI BẢO HIỂM NGOẠI THƯƠNG – B

2 đvht

Điều kiện tiên quyết : Quan hệ Kinh tế quốc tế, Kỹ thuật NT và thanh toán Q tế

Nội dung nêu lên vai trò của vận tải trong mậu dịch quốc tế. Đại cương về vận tải hàng hải, hợp đồng và thị trường thuê tàu biển, nghiệp vụ thuê tàu chợ, tàu chuyển, tàu vận tải container hàng hải. Thực hiện hợp đồng vận tải. Đại cương và làm hợp đồng bảo hiểm hàng hải, phương thức tính trị giá, phí bảo hiểm, bồi thường và miễn giảm bồi thường, các rủi ro được bảo hiểm và các điều khoản bảo hiểm hàng hoá của Anh quốc

9.53. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN – B

3 đvht

Môn học gồm 9 chương, nội dung nêu lên được các nội dung liên quan đến thị trường chứng khoán, bản chất và cơ cấu của Thị Trường Chứng Khoán, mục tiêu và nguyên nhân khách quan, các điều kiện cần thiết cho sự hình thành thị trường chứng khoán, vai trò của thị trường chứng khoán. Công ty cổ phần, phân tích chứng khoán, chứng khoán – hàng hoá của thị trường chứng khoán, phát hành chứng khoán, phát hành trái phiếu và cổ phiếu công ty, sở giao dịch chứng khoán, thị trường chứng khoán phi tập trung (otc), công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, quỹ bảo hiểm

9.54. KẾ TOÁN CÔNG TY – B

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Kế toán tài chính, Kế toán chi phí và giá thành

Phương pháp kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh khi thành lập doanh nghiệp, Kế toán Cty TNHH & Kế toán Cty cổ phần: Kế toán tăng giảm vốn điều lệ, Kế toán phân phối thu nhập, Kế toán giải thể công ty, Kế toán sát nhập – hợp nhất công ty. Thiết lập các bảng báo cáo tài chính : Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

9.55. ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH – B

3 đvht

Nội dung gồm 6 chương : Vai trò của định chế tài chính trong kinh tế thị trường, Nghiệp vụ trung gian tài chính, Thị trường tiền tệ Những điều nhà đầu tư quan tâm, Thị trường chứng khoán, Thị trường hối đoái, Quyền quyết tuyển (lựa chọn mua tiền), Các định chế tài chính quốc tế

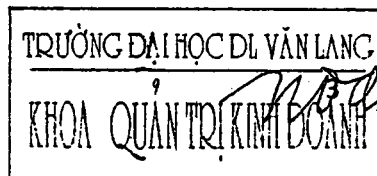
9.56. KIỂM TOÁN – B

3 đvht

Điều kiện tiên quyết : Kế toán công ty

Mô tả vắn tắt nội dung : Môn học này nhằm giúp cho sinh viên hiểu được các loại hình kiểm toán, sơ lược lịch sử hình thành và phát triển của kiểm toán độc lập, lợi ích của kiểm toán độc lập trong kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán viên, tổ chức kiểm toán và hiệp hội nghề nghiệp. Khái quát về quy trình kiểm toán, chuẩn mực kiểm toán. Hệ thống kiểm soát nội bộ, bằng chứng kiểm toán, báo cáo kiểm toán nhưng chủ yếu là phần kiểm toán báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập thực hiện, cần phải có giải pháp để làm giảm rủi ro, và giải pháp tối ưu nhất là báo cáo tài chính phải được kiểm toán.

KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH



TS. Nguyễn Đình Quế